

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-PT

Ngày: 28 - 4 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hoàì

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Nguyễn Văn Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*  
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 51/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Xuân H; do có kháng cáo của bị cáo Hương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐD.

*Bị cáo kháng cáo:* **Nguyễn Thị Xuân H**, sinh năm 1964 tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHTT và cư trú: Thôn BH, xã HT, ĐTr, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Xuân Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); có chồng: Lê Văn Ph, sinh năm 1963, hiện sinh sống tại HT, ĐTr; con: Có 02 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Tại Bản án số 158/2019/HS-ST ngày 12/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện ĐTr xử phạt 50.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”, đến ngày 03/02/2020 chấp hành xong hình phạt, hiện nay chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 27/2012/HSST ngày 19/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện ĐTr xử phạt 10.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”, ngày 24/6/2013 đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại thôn BH, HT, ĐTr, Lâm Đồng. Có mặt.

*Trong vụ án này còn có các bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng nghị.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14h00' ngày 18/7/2020, Bùi Trọng H2, Phan Thị D, Nguyễn Thị Xuân H, Huỳnh Trung V, Nguyễn Thị Kim Ch đến quán của Phan Thị V2 ở thôn Suối Thông C2, TT, ĐD ngồi chơi uống nước. Tại đây, tất cả bắt đầu rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền rồi đặt vấn đề với V2 sẽ cho V2 tiền nếu V2 đồng ý cho cho mọi người đánh bạc tại nhà. Khi được mọi người đặt vấn đề thì V2 đã đồng ý cho đánh bạc tại khu vực chuồng bò phía sau nhà V2. Được sự đồng ý của V2 nên tất cả mọi người kéo đi ra phía sau chuồng bò để tham gia đánh bạc. Huỳnh Trung V lấy kéo cắt 04 con vị hình tròn từ các lá bài Tú Lơ Khơ rồi để xuống sòng bạc, lúc này Bùi Trọng H2 dùng chén đĩa và 04 con vị mà V cắt để xóc cái cho mọi người chơi. Khi chơi được một lúc thì có Lê Đức Ngh, Nguyễn Quang Th, Trần Ngọc A, Nguyễn Huy Ph, Bùi Thị Bích Th2, Lê Thanh Th3, Trần Quốc Đ đến và tham gia chơi. Đến khoảng 15h00' cùng ngày thì bị Công an huyện ĐD bắt quả tang tại sòng bạc gồm: H2, A, Th3, Ph; thu giữ tại chiếu bạc số tiền 18.700.000đ, 06 con vị, 01 bộ bài Tú Lơ Khơ 52 lá, 02 chiếc chiếu nhựa, 01 chiếc chén, 01 chiếc đĩa; một số đối tượng tham gia đánh bạc nhưng bỏ chạy gồm Phan Thị V2, Lê Đức Ngh, Nguyễn Thị Xuân H, Bùi Thị Bích Th2, Lê Thanh Th3, Trần Quốc Đ, Huỳnh Trung V sau đó đã đến Công an huyện ĐD đầu thú về hành vi của mình. (BL 155,156;188-195; 218-223; 232-254)

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 26.100.000đ.

Cáo trạng số 04/CT-VKSĐD ngày 13/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Phan Thị V2 về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố bị can Nguyễn Quang Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Truy tố các bị can Bùi Trọng H2, Trần Ngọc A, Nguyễn Huy Ph, Lê Đức Ngh, Phan Thị D, Nguyễn Thị Xuân H, Huỳnh Trung V, Nguyễn Thị Kim Ch, Bùi Thị Bích Th2, Lê Thanh Th3, Trần Quốc Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số 07/2021/HS-ST ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐD đã xử;

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thị V2 phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Nguyễn Quang Th, Bùi Trọng H2, Trần Ngọc A, Nguyễn Huy Ph, Lê Đức Ngh, Phan Thị D, Nguyễn Thị Xuân H, Huỳnh Trung V, Nguyễn Thị Kim Ch, Bùi Thị Bích Th2, Lê Thanh Th3, Trần Quốc Đ phạm tội “Đánh bạc”

1.1 Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thị V2 55.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

1.2 Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Th 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, phạt bổ sung 15.000.000đ sung ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2020. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

1.3 Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân H 09 (Chín) tháng tù, phạt bổ sung 15.000.000đ sung ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.4 Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Ch 06 (Sáu) tháng tù, phạt bổ sung 15.000.000đ sung ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 24/7/2020 đến ngày 22/10/2020.

1.5 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Quốc Đ 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

1.6 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Đức Ngh 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

1.7 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Trung V 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

1.8 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Bích Th2 25.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh Th3 25.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Bùi Trọng H2 25.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc A 25.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Phan Thị D 25.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

1.9 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Ph 20.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

\* Ngày 03/3/2021 bị cáo Hương kháng cáo xin hưởng án treo.

*Tại phiên tòa hôm nay,*

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo và kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo; biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/7/2020 bị cáo Nguyễn Thị Xuân H cùng với các bị cáo Nguyễn Quang Th, Bùi Trọng H2, Trần Ngọc A, Nguyễn Huy Ph, Lê Đức Ngh, Phan Thị D, Huỳnh Trung V, Nguyễn Thị Kim Ch, Bùi Thị Bích Th2, Lê Thanh Th3, Trần Quốc Đ đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền tại nhà bị cáo Phan Thị V2. Tổng số tiền đánh bạc Cơ quan điều tra chứng minh được là 26.100.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hương về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định nên được xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo nộp tiền phạt bổ sung nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có tiền án và chưa được xóa án tích về tội đánh bạc nên cấp sơ thẩm áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là phù hợp. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần phải xử phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ

thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Vì vậy, không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Xuân H, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung 15.000.000đ sung ngân sách nhà nước. (Bị cáo đã nộp đủ tiền phạt theo biên lai thu số AA/2017/0003270 ngày 03/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐD).

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND H. ĐD (02);
- VKSND H. ĐD(01);
- Cơ quan CSĐT CA H. ĐD (01);
- Cơ quan THAHS CA H. ĐD (01);
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Duy Hoài**